

Số: /TB-UBND

Hoàng Kim, ngày 13 tháng 11 năm 2023

THÔNG BÁO
Về việc phân công cán bộ, công chức phụ trách hoàn thành chỉ tiêu
Chuyển đổi số năm 2023

Kính gửi: Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã Hoàng Kim

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu cụ thể năm 2023	Nội dung thực hiện	Hồ sơ minh chứng	Cán bộ, Công chức xã phụ trách hoàn thành chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì, hướng dẫn hoàn thành chỉ tiêu	Ghi chú
1	Chính quyền số							
1.1	Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu về chuyển đổi số theo giai đoạn và hàng năm.	Văn bản	Có	<ul style="list-style-type: none">Xây dựng và ban hành Kế hoạch giai đoạn và hàng năm tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu về chuyển đổi số, trong đó xác định cụ thể các chỉ tiêu, mục tiêu và các nhiệm vụ để tổ chức triển khai thực hiện.Hàng năm, có báo cáo đánh giá tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch, trong đó nêu rõ số chỉ tiêu đạt, chỉ tiêu chưa đạt, thuận lợi, khó khăn, nguyên nhân chưa đạt chỉ tiêu.	<ul style="list-style-type: none">Kế hoạch giai đoạn; Kế hoạch hàng năm.Báo cáo đánh giá tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch.	Đ/c Hằng VHXH	Sở TTTT	
1.2	Lãnh đạo, cán bộ,	%	100%	- 100% Lãnh đạo, cán bộ,	- Báo cáo hàng tháng	Đ/c Nguyễn	Sở TTTT	Quyết định

	công chức trên địa bàn cấp xã chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hoàn toàn trên môi trường điện tử			công chức chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc trên các hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh (thể hiện 100% các văn bản đến, văn bản phát hành, hồ sơ công việc (trừ văn bản, hồ sơ, tài liệu mật theo quy định) được trao đổi, xử lý, ký số trên các hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh).	của Sở Thông tin và Truyền thông về tình hình thực hiện Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 18/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.	VPTK		số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021; Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 18/5/2020
1.3	Các văn bản, hồ sơ công việc được tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật theo quy định).	%	100%	- 100% các văn bản đến, văn bản phát hành, hồ sơ công việc (trừ văn bản, hồ sơ, tài liệu mật theo quy định) được trao đổi, xử lý, ký số trên các hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh.	- Báo cáo hàng tháng của Sở Thông tin và Truyền thông về tình hình thực hiện Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 18/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.	Đ/c Nguyễn VPTK	Sở TTTT	Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021; Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 18/5/2020
1.4	Cán bộ, công chức xã có hộp thư điện tử công vụ của các cơ quan Nhà nước cấp.	%	100%	Hướng dẫn thực hiện, thành phần hồ sơ chứng minh: - Thực hiện theo Công văn số 917/VP-CNTT ngày 12/6/2023 của Văn phòng UBND tỉnh về việc cung cấp biểu mẫu báo cáo kết quả, thẩm định, thẩm tra, công nhận hoàn thành tiêu chí chuyển đổi số cấp xã về thư điện tử công vụ.		Đ/c Nguyễn VPTK	VP UBND tỉnh	Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021
1.5	Hồ sơ TTHC tại UBND cấp xã tiếp nhận, cập nhật, xử lý trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử.	%	100%	Hướng dẫn thực hiện, thành phần hồ sơ chứng minh: - Thực hiện theo Công văn số 222/HCC-HCQT ngày 13/6/2023 của Trung tâm		Đ/c Nguyễn VPTK	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày

				Phục vụ Hành chính công tỉnh về việc cung cấp tài liệu hướng dẫn triển khai và các biểu mẫu báo cáo kết quả, thẩm định, thẩm tra công nhận hoàn thành tiêu chí chuyển đổi số cấp xã.				01/4/2020
1.6	Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết trực tuyến.	%	70%	Hướng dẫn thực hiện, thành phần hồ sơ chứng minh: Thực hiện theo Công văn số 222/HCC-HCQT ngày 13/6/2023 của Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh về việc cung cấp tài liệu hướng dẫn triển khai và các biểu mẫu báo cáo kết quả, thẩm định, thẩm tra công nhận hoàn thành tiêu chí chuyển đổi số cấp xã.		Hàng - TPHT Anh - TPHT	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021; Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 12/01/2023
1.7	Ứng dụng nền tảng số hỗ trợ chính quyền cấp xã giao tiếp, tương tác và tiếp nhận các ý kiến, phản ánh, kiến nghị của người dân (Kênh zalo, Trang Thông tin điện tử, ...)	Kênh giao tiếp	Có	- Sử dụng các ứng dụng nền tảng số hỗ trợ chính quyền cấp xã giao tiếp, tương tác và tiếp nhận các ý kiến, phản ánh, kiến nghị của người dân (Kênh zalo, Trang Thông tin điện tử, ...).	- Liệt kê trong báo cáo các đường link đến các ứng dụng của cấp xã để giao tiếp, tương tác và tiếp nhận các ý kiến, phản ánh, kiến nghị của người dân.	Đ/c Hàng VHXH	Sở TTTT	Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021;
1.8	Khai thác, sử dụng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, phần mềm, nền tảng ứng dụng dùng chung từ Trung ương đến địa phương đảm bảo thông suốt, hiệu quả.	Hệ thống	Sử dụng hiệu quả	- Triển khai thực hiện theo hướng dẫn sử dụng của các đơn vị chủ quản về các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, phần mềm, nền tảng ứng dụng dùng chung.	- Liệt kê các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, phần mềm, nền tảng ứng dụng dùng chung. - Báo cáo đánh giá tình hình sử dụng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, phần mềm,	Đ/c Nguyễn VP: chủ trì, phối hợp công chức KTNSX, ĐCXĐ, TPHT, CA, VHXH thực hiện	Sở TTTT	Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021;

					nền tảng ứng dụng dùng chung từ Trung ương đến địa phương, có số liệu chứng minh.			
1.9	Trang thông tin điện tử hoạt động tuân theo quy định Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng	Có trang	Cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện cung cấp thông tin của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng theo quy định tại Chương II Nghị định số 42/2022/NĐ-CP. - Thực hiện bảo đảm hoạt động cung cấp thông tin của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng theo quy định tại Chương IV Nghị định số 42/2022/NĐ-CP. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp địa chỉ trang thông tin điện tử của đơn vị. - Cung cấp các văn bản: Quyết định thành lập Ban biên tập, Quy chế hoạt động. - Thống kê tổng hợp tin, bài, hình ảnh, video đã đăng tải trên Trang thông tin điện tử. 	Đ/c Hằng VHXH chủ trì, phối hợp Đ/c Nam KT	Sở TTTT	Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP
1.10	Tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ công chức, người lao động của cơ quan.	%	100%	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch tổ chức Tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ công chức, người lao động của cơ quan - Tổ chức triển khai các hội nghị, lớp hoặc cử cán bộ công chức tham gia các khóa đào tạo, các Hội nghị, lớp tập huấn do các cơ quan có thẩm quyền triệu tập. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch tổ chức Tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ công chức, người lao động của cơ quan - Công văn triệu tập, cử cán bộ công chức tham gia các khóa đào tạo, các Hội nghị, lớp tập huấn; các hình ảnh, video, tài liệu minh chứng việc tổ chức thực hiện. 	Đ/c Hằng VHXH	Sở TTTT	Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 ; Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 03/3/2022
1.11	Triển khai các nền tảng công nghệ, ứng	Nền tảng	*1				Sở Y tế (chủ trì),	

	dụng phòng, chống dịch theo các hướng dẫn của Bộ Y tế và Bộ Thông tin và Truyền thông.						Sở TTTT	
2	Kinh tế số							
2.1	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, sản xuất và người dân về chuyển đổi số, phát triển kinh tế, mua bán, phân phối hàng hóa dựa trên môi trường mạng.	%	100%	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch tổ chức Tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ công chức, người lao động của cơ quan - Tổ chức triển khai các hội nghị, lớp hoặc cử cán bộ công chức tham gia các khóa đào tạo, các Hội nghị, lớp tập huấn do các cơ quan có thẩm quyền triệu tập. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch tổ chức Tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ công chức, người lao động của cơ quan - Công văn triệu tập, cử cán bộ công chức tham gia các khóa đào tạo, các Hội nghị, lớp tập huấn; các hình ảnh, video, tài liệu minh chứng việc tổ chức thực hiện. 	Đ/c Hằng VHXH	Sở TTTT	KH số 195/KH-UBND ngày 27/8/2021
2.2	Các sản phẩm, dịch vụ có lợi thế của xã, sản phẩm OCOP được quảng bá, giới thiệu trên mạng internet (trang thông tin điện tử, mạng xã hội,...)	%	100%	Hướng dẫn thực hiện, thành phần hồ sơ chứng minh: Thực hiện theo Công văn số 2848/SNN&PTNT-QLCL ngày 13/6/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc cung cấp tài liệu hướng dẫn triển khai và các biểu mẫu báo cáo kết quả thực hiện tiêu chí được giao tại số Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.		Đ/c Hằng VHXH Chủ trì, phối hợp Đ/c Thủy VP	Sở NN&PTNT (chủ trì), Sở Công thương	KH số 195/KH-UBND ngày 27/8/2021
2.3	Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, sản xuất có sản phẩm OCOP, sản phẩm có lợi thế được	%	100%	Hướng dẫn thực hiện, thành phần hồ sơ chứng minh: Thực hiện theo Công văn số 1615/SCT-XNK ngày 14/6/2023 của Sở Công thương về việc cung cấp tài liệu hướng dẫn triển khai và các biểu mẫu báo cáo kết quả thực hiện tiêu chí được giao tại số Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của Chủ		Đ/c Hằng-VHXH Chủ trì, phối hợp Đ/c Thủy-VP	Sở Công thương (chủ trì), Sở TTTT	KH số 157/KH-UBND ngày 10/6/2022; KH số 195/KH-UBND ngày 27/8/2021

	đưa lên sàn thương mại điện tử postmart.vn, voso.vn và các sàn thương mại điện tử khác.			tịch UBND tỉnh.			
2.4	Tỷ lệ doanh nghiệp, tổ chức sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt qua các kênh thanh toán điện tử	%	60%	Hướng dẫn thực hiện, thành phần hồ sơ chứng minh: Thực hiện theo Công văn số 797a/THH-NSKSNB ngày 13/6/2023 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Thanh Hóa về việc cung cấp tài liệu hướng dẫn triển khai và các biểu mẫu báo cáo kết quả thực hiện tiêu chí được giao tại số Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.	Đ/c Thu-KT	NH NNVN Chi nhánh Thanh Hóa	Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021; KH số 106/KH-UBND ngày 12/4/2022
2.5	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử	%	50%	Hướng dẫn thực hiện, thành phần hồ sơ chứng minh: Danh sách các doanh nghiệp trên địa bàn có sử dụng hợp đồng điện tử (theo mẫu số 2.5).	Đ/c Thu-KT	Sở TTTT (chủ trì), Sở LĐT BXH	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022; KH số 134/KH-UBND ngày 16/5/2022; Kế hoạch số 100/KH-BCĐ ngày 26/4/2023
2.6	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số	%	55%	- Các nền tảng số phục vụ sản xuất, kinh doanh, quản lý của các doanh nghiệp: Quản trị tổng hợp (Quản lý nhân sự, chấm công, tiền lương, Quản trị khách hàng,...), Kế toán, Thương mại điện tử, Hóa đơn điện tử, Chữ ký số, Hợp đồng điện tử, Sản xuất, Hạ tầng & quản lý thông tin, ... - Danh sách doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn, trong đó thể hiện cụ thể việc sử dụng các nền tảng số của các doanh nghiệp (theo mẫu số 2.6).	Đ/c Thu-KT	Sở TTTT	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022; KH số 134/KH-UBND ngày 16/5/2022
3	Xã hội số						
3.1	Tỷ lệ người dân	%	60%	- Xây dựng kế hoạch tổ chức	- Kế hoạch tổ chức	Đ/c Hằng-VHXH	Sở TTTT Quyết định

	trong độ tuổi lao động được thông tin, tuyên truyền, đào tạo kỹ năng số cơ bản			triển khai thực hiện. - Đăng tải các bài tuyên truyền trên Trang TTĐT; phát trên hệ thống đài truyền thanh; qua các cuộc họp, hội nghị, hội thảo đề thông tin, tuyên truyền, đào tạo kỹ năng số cơ bản cho người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn.	triển khai thực hiện - Tài liệu nội dung để thông tin, tuyên truyền, đào tạo kỹ năng số cơ bản cho người dân.			số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022; KH số 134/KH-UBND ngày 16/5/2022
3.2	Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác	%	75%	Hướng dẫn thực hiện, thành phần hồ sơ chứng minh: Thực hiện theo Công văn số 797a/THH-,NSKSNB ngày 13/6/2023 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Thanh Hóa về việc cung cấp tài liệu hướng dẫn triển khai và các biểu mẫu báo cáo kết quả thực hiện tiêu chí được giao tại số Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.		Đ/c Thu-KT	NH NNVN Chi nhánh Thanh Hóa	KH số 134/KH-UBND ngày 16/5/2022
3.3	Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động thông minh có sử dụng phần mềm an toàn thông tin mạng cơ bản	%	55%	- Thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân cài đặt, sử dụng các phần mềm an toàn thông tin mạng cơ bản trên điện thoại di động thông minh (Theo tài liệu hướng dẫn tại Công văn số 3097/BTTTT-THH ngày 29/7/2022 của Bộ TTTT về việc phổ cập kỹ năng số cộng đồng đến thành viên của Tổ công nghệ số cộng đồng và người dân; trong đó, có hướng dẫn cài đặt Ứng dụng C-mSafe).	- Danh sách thuê bao điện thoại di động thông minh có sử dụng phần mềm an toàn thông tin mạng cơ bản (theo mẫu số 3.3)	Đ/c Hằng-VHXH	Sở TTTT	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022; KH số 134/KH-UBND ngày 16/5/2022; Kế hoạch số 100/KH-BCĐ ngày 26/4/2023.
3.4	Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại	%	65%	- Thông tin, tuyên truyền, khuyến khích người dân sử	- Danh sách dân số trưởng thành có điện	Đ/c Hằng-VHXH	Sở TTTT	Quyết định số 411/QĐ-

	thông minh			dụng điện thoại thông minh; rà soát, thống kê số lượng dân số trưởng thành có điện thoại thông minh.	thoại thông minh (theo mẫu số 3.3)			TTg ngày 31/3/2022; KH số 134/KH-UBND ngày 16/5/2022
3.5	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử, được cập nhật, bổ sung thông tin thường xuyên.	%	95%	Hướng dẫn thực hiện, thành phần hồ sơ chứng minh: Thực hiện theo Công văn số 2579/SYT-VP ngày 21/6/2023 của Sở Y tế về việc cung cấp tài liệu hướng dẫn triển khai và các biểu mẫu báo cáo kết quả thực hiện tiêu chí được giao tại số Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.		Đ/c Dũng-TYT	Sở Y tế	KH số 236/KH-UBND ngày 09/11/2020; Kế hoạch số 100/KH-BCĐ ngày 26/4/2023
3.6	Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa .	%	10%	Hướng dẫn thực hiện, hành phần hồ sơ chứng minh: Thực hiện theo Công văn số 2579/SYT-VP ngày 21/6/2023 của Sở Y tế về việc cung cấp tài liệu hướng dẫn triển khai và các biểu mẫu báo cáo kết quả thực hiện tiêu chí được giao tại số Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.		Đ/c Dũng-TYT	Sở Y tế	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022; KH số 134/KH-UBND ngày 16/5/2022
3.7	Các trường tiểu học đến trung học cơ sở hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở.	%	100%	Hướng dẫn thực hiện, thành phần hồ sơ chứng minh: Thực hiện theo Công văn số 1908/SGDĐT-VP ngày 23/6/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc cung cấp tài liệu hướng dẫn triển khai và các biểu mẫu báo cáo kết quả thực hiện tiêu chí được giao tại số Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.		Đ/c Hằng-VHXX chủ trì, phối hợp Đ/c Mai-Hiệu trưởng trường THCS, Đ/c Thọ- HT trường Tiểu Học	Sở GD&ĐT	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022; KH số 134/KH-UBND ngày 16/5/2022
3.8	Tỷ lệ cơ sở giáo dục và đào tạo chấp nhận thanh toán học phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt	%	50%	Hướng dẫn thực hiện, thành phần hồ sơ chứng minh: Thực hiện theo Công văn số 1908/SGDĐT-VP ngày 23/6/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 2559/SLĐTBXH-GDNN ngày 14/6/2023 của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội về việc cung cấp tài liệu hướng dẫn triển khai và các biểu mẫu báo cáo kết quả thực hiện tiêu chí được giao tại số Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.		Đ/c Hằng-VHXX chủ trì, phối hợp Đ/c Mai-Hiệu trưởng trường THCS, Đ/c Thọ- HT trường Tiểu Học	Sở GD&ĐT, Sở LĐTBXH	Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021; KH số 106/KH-UBND ngày 12/4/2022; KH số 97/KH-UBND ngày 04/4/2022

3.9	Số lượng người dân có tài khoản định danh điện tử	%	50%	Hướng dẫn thực hiện, thành phần hồ sơ chứng minh: Thực hiện theo Công văn số 2705/CAT-PV01 ngày 30/8/2023 của Công an tỉnh về việc cung cấp tài liệu hướng dẫn triển khai và các biểu mẫu báo cáo kết quả thực hiện tiêu chí được giao tại số Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.		Đ/c Hưng-Trưởng C.An xã	Công an tỉnh	
3.10	Tỷ lệ dân số ở độ tuổi trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân	%	30%	- Thông tin, tuyên truyền, khuyến khích, hỗ trợ độ tuổi trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân; Phối hợp với các đơn vị cung cấp giải pháp trong việc cung cấp, cài đặt chữ ký số cho người dân; rà soát, thống kê số lượng dân số trưởng thành có điện thoại thông minh.	- Danh sách dân số trưởng thành có điện thoại thông minh (theo mẫu số 3.3)	Đ/c Hằng-VHXH chủ trì, phối hợp công chức Tư pháp HT thực hiện	Sở TTTT	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022; KH số 134/KH-UBND ngày 16/5/2022
3.11	Tỷ lệ dân số trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến	%	20%	- Thông tin, tuyên truyền, khuyến khích, hỗ trợ, hướng dẫn người dân độ tuổi trưởng thành trở lên có sử dụng dịch vụ công trực tuyến.	- Cung cấp danh sách thống kê số lượng dân số trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến (theo mẫu số 3.3).	Đ/c Hằng-TPHT; Đ/c Anh-TPHT	Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022; KH số 134/KH-UBND ngày 16/5/2022
3.12	Tỷ lệ hộ gia đình thanh toán tiền điện bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.	%	60%	Hướng dẫn thực hiện, thành phần hồ sơ chứng minh: Thực hiện theo Công văn số 1615/SCT-XNK ngày 14/6/2023 của Sở Công thương về việc cung cấp tài liệu hướng dẫn triển khai và các biểu mẫu báo cáo kết quả thực hiện tiêu chí được giao tại số Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.		Đ/c Liên-ĐCXĐ chủ trì, phối hợp Đ/c Thu-KT	Sở Công thương (chủ trì), NH NNVN Chi nhánh Thanh Hóa	Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021; KH số 106/KH-UBND ngày 12/4/2022
4	Hạ tầng số							
4.1	Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang,	%	100%	- Tăng cường thông tin, tuyên truyền và hỗ trợ	- Danh sách các hộp cáp quang có xác	Đ/c Hằng-VHXH	Sở TTTT	Quyết định số 411/QĐ-

	mạng thông tin di động 4G/5G sẵn sàng cung cấp dịch vụ đến các hộ gia đình.			doanh nghiệp viễn thông rà soát triển khai xây dựng hạ tầng viễn thông tại các khu vực dân cư chưa có cáp quang, chưa được phủ sóng thông tin di động.	nhận của các doanh nghiệp viễn thông; danh sách các trạm thông tin di động BTS trên địa bàn (Theo mẫu số 4.1).			TTg ngày 31/3/2022; Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 16/5/2022
4.2	Hạ tầng và trang thiết bị CNTT tại UBND xã đáp ứng phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt.	Hệ thống	Đáp ứng	Triển khai thực hiện phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt.	- Quyết định phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin mạng nội bộ. - Hồ sơ, tài liệu chứng minh đã thực hiện phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt.	Đ/c Nguyễn-VP	Sở TTTT	
4.3	100% CBCC có máy tính phục vụ công việc	%	100%	Hướng dẫn thực hiện; thành phần hồ sơ chứng minh: Danh sách cán bộ công chức có máy tính để phục vụ công tác (Theo mẫu 1.4).		Đ/c Nguyễn-VP chủ trì phối hợp Đ/c Nam KT	Sở TTTT	
4.4	Có hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được kết nối thông suốt từ cấp xã đến cấp huyện, tỉnh và Trung ương (Khuyến khích đến cấp thôn).	Hệ thống	Có	- Thực hiện theo Quy chế số 35/2021/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh về Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	- Báo cáo tình hình quản lý và sử dụng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến hằng năm.	Đ/c Hằng-VHXXH	Sở TTTT	Quyết định 3853/QĐ-UBND ngày 09/11/2022
4.5	Có điểm phát wifi công cộng tại các địa điểm quan trọng trong xã tùy thuộc điều kiện (như tại UBND xã, nhà văn hoá, các điểm du lịch,...).	Điểm phát	Có	Hướng dẫn thực hiện, thành phần hồ sơ chứng minh: Danh sách điểm phát wifi công cộng (Theo mẫu 4.5).		Đ/c Hằng-VHXXH	Sở TTTT	Quyết định 3853/QĐ-UBND ngày 09/11/2022
4.6	Có hệ thống Camara	Hệ	Có	Hướng dẫn thực hiện, thành phần hồ sơ chứng		Đ/c Hưng-	Công an	Quyết

	an ninh được kết nối đến UBND xã hoặc công an xã để quản lý và giám sát	thông		minh: Thực hiện theo hướng dẫn của ngành Công an.	Trưởng C.An xã	tỉnh	định 3853/QĐ-UBND ngày 09/11/2022
4.7	Hệ thống đài truyền thanh có ứng dụng viễn thông - CNTT	Đài	Có	- Thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 39/2020/TT-BTTTT ngày 24/11/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý đài truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông. - Hồ sơ, tài liệu liên quan chứng minh đài truyền thanh của đơn vị là Hệ thống đài truyền thanh có ứng dụng viễn thông – CNTT.	Đ/c Hằng-VHXXH	Sở TTTT	Quyết định số 135/QĐ- TTg ngày 20/01/2020; Quyết định 3853/QĐ-UBND ngày 09/11/2022
4.8	Điểm cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông tại xã (nếu có) trở thành điểm tư vấn, hỗ trợ, triển khai các dịch vụ chuyển đổi số	Điểm	*	Hướng dẫn thực hiện, thành phần hồ sơ chứng minh: Báo cáo tình hình hoạt động của Điểm cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông tại xã (nếu có) tại địa phương hoặc hình ảnh minh chứng.	Đ/c Hằng-VHXXH	Sở TTTT	

Nơi nhận:

- Như K/g (T/h);
- Trưởng 6 thôn (T/h);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Quang Thành